

KẾ HOẠCH THI HK1 NĂM HỌC 2025-2026

TT	Lớp HP	Tên học phần	Số TC	Tổng SV	HT Thi	Giờ thi	Ca	Ngày thi	Thứ	Phòng thi	Lớp	Tỉ lệ ĐQT-Thi	Ghi chú
1	251105024113	Tin học cơ sở	3	51	Khác	7:00	Ca 1	12/29/2025	Hai	4T.11	Ngôn ngữ Anh K48C	40-60	
2	251105024215	Tin học cơ sở	3	80	Khác	7:00	Ca 1	12/29/2025	Hai	4T.21	Sư phạm Vật lý K48A, Sư phạm Vật lý K48B	40-60	
3	251105024209	Tin học cơ sở	3	50	Khác	13:00	Ca 3	12/29/2025	Hai	4T.11	Sư phạm Tiếng Anh K48A	40-60	
4	251105024214	Tin học cơ sở	3	57	Khác	13:00	Ca 3	12/29/2025	Hai	4T.21	Sư phạm Lịch sử - Địa lý K48A	40-60	
5	251105022801	Cơ sở dữ liệu	3	35	Tự luận	6:45	Ca 1	12/30/2025	Ba	A1.203	KTPM 47	30-70	
6	251105022801	Cơ sở dữ liệu	3	10	Tự luận	6:45	Ca 1	12/30/2025	Ba	A1.204	KTPM 47	30-70	
7	251105005801	Quản trị mạng	3	59	TH	7:00	Ca 1	12/30/2025	Ba	4T. 21	CNTT 46A	50-50	
8	251105038501	Điện toán đám mây	3	18	Khác	7:00	Ca 1	12/30/2025	Ba	4T. 41	Khoa học dữ liệu K45	50-50	
9	251105005804	Quản trị mạng	3	30	TH	9:00	Ca 2	12/30/2025	Ba	4T. 21	CNTT 46D	50-50	
10	251105033601	Điện toán đám mây	2	16	Khác	9:00	Ca 2	12/30/2025	Ba	4T. 41	Sư phạm Tin học K45	40-60	
11	251105030101	Thực quan hóa dữ liệu	3	51	Khác	13:00	Ca 3	12/30/2025	Ba	4T.11	CNTT K45-1	40-60	
12	251105005802	Quản trị mạng	3	47	TH	13:00	Ca 3	12/30/2025	Ba	4T. 21	CNTT 46B	50-50	
13	251105005803	Quản trị mạng	3	34	TH	15:00	Ca 4	12/30/2025	Ba	4T. 21	CNTT 46C	50-50	
14	251105020101	Công nghệ phần mềm	3	29	Khác	7:00	Ca 1	12/31/2025	Tư	4T.11	KTPM 46	40-60	Ghép phòng
15	251105035301	Công nghệ phần mềm	3	8	Khác	7:00	Ca 1	12/31/2025	Tư	4T.11	Trí tuệ nhân tạo 46	40-60	Ghép phòng
16	251105026701	Công nghệ Web	3	33	Khác	7:00	Ca 1	12/31/2025	Tư	4T.21	KTPM K45	40-60	
17	251105036701	Mô hình hóa và quản lý hệ thống dữ liệu lớn	3	6	Khác	7:00	Ca 1	12/31/2025	Tư	4T.41	Trí tuệ nhân tạo K45	50-50	
18	251105024304	Tin học cơ sở	3	68	Khác	13:00	Ca 3	12/31/2025	Tư	4T.11	Kế toán 47C	30-70	
19	251105024201	Tin học cơ sở	3	68	Khác	13:00	Ca 3	12/31/2025	Tư	4T.21	Giáo dục Chính trị K48, Sư phạm Lịch sử K48	40-60	
20	25110500075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tư	A1.101	CNTT 47A	40-60	
21	25110500075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tư	A1.102	CNTT 47B	40-60	

22	2511050075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.103	CNTT 47C	40-60	
23	2511050075	Toán rời rạc	3	30	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.107	CNTT 47D	40-60	
24	2511050075	Toán rời rạc	3	30	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.108	CNTT 47E	40-60	
25	2511050075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.201	KTPM 47	40-60	
26	2511050075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.202	Trí tuệ nhân tạo 47	40-60	
27	2511050075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.203	CNTT 47	40-60	
28	2511050075	Toán rời rạc	3	40	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.209	CNTT 47	40-60	
29	2511050075	Toán rời rạc	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	12/31/2025	Tur	A1.210	KTPM 47	40-60	
30	251105024114	Tin học cơ sở	3	49	Khác	7:00	Ca 1	1/3/2026	Bảy	4T.11	Ngôn ngữ Anh K48D	40-60	
31	251105027301	Lập trình cơ bản	3	60	Khác	7:00	Ca 1	1/3/2026	Bảy	4T.21	CNTT K48A	50-50	
32	251105026301	Công nghệ dotNET	3	28	Khác	7:00	Ca 1	1/3/2026	Bảy	4T.31	KTPM 46	40-60	
33	251105024116	Tin học cơ sở	3	41	Khác	13:00	Ca 3	1/3/2026	Bảy	4T.11	Ngôn ngữ Anh K48F	40-60	
34	251105027303	Lập trình cơ bản	3	64	Khác	13:00	Ca 3	1/3/2026	Bảy	4T.21	CNTT K48C	50-50	
35	251105021301	Một số vấn đề hiện đại của CNPM	2	35	Khác	13:00	Ca 3	1/3/2026	Bảy	4T.31	KTPM K45	30-70	
36	251105008501	Lập trình trên Windows	3	16	Khác	7:00	Ca 1	1/4/2026	CN	4T.11	Sư phạm Tin học K45	40-60	
37	251105027302	Lập trình cơ bản	3	69	Khác	7:00	Ca 1	1/4/2026	CN	4T.21	CNTT K48B	50-50	
38	251105023901	Tin học cơ sở	3	35	Khác	13:00	Ca 3	1/4/2026	CN	4T.11	Kế toán K48 (Chất lượng cao)	40-60	
39	251105038401	Lập trình cơ bản	4	50	Khác	13:00	Ca 3	1/4/2026	CN	4T.21	Trí tuệ nhân tạo K48	50-50	
40	251105026401	Phân tích và thiết kế phần mềm	3	30	Khác	13:00	Ca 3	1/4/2026	CN	4T.31	KTPM 46	40-60	
41	251105024212	Tin học cơ sở	3	57	Khác	7:00	Ca 1	1/5/2026	Hai	4T.11	Giáo dục Mầm non K48C	40-60	
42	251105026501	Phân tích dữ liệu lớn	3	36	Khác	7:00	Ca 1	1/5/2026	Hai	4T.21	KTPM K45	50-50	
43	251105024207	Tin học cơ sở	3	64	Khác	13:00	Ca 3	1/5/2026	Hai	4T.11	Giáo dục Tiểu học K48B	40-60	
44	251105029801	Phân tích dữ liệu lớn	3	56	Khác	13:00	Ca 3	1/5/2026	Hai	4T.21	CNTT K45-1	40-60	
45	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.101	CNTT 46A	30-70	
46	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.102	CNTT 46B	30-70	
47	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.103	CNTT 46C	30-70	

48	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.104	CNTT 46D	30-70	
49	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.105	CNTT 46E	30-70	
50	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	39	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.106	CNTT 46D	30-70	
51	2511050037	Nguyên lý hệ điều hành	3	19	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.201	CNTT 46E	30-70	
52	251105019601	Hệ điều hành	3	28	Tự luận	13:15	Ca 3	1/5/2026	Hai	A3.202	KTPM 46	30-70	
53	251105027603	Kỹ thuật lập trình	3	69	Khác	7:00	Ca 1	1/6/2026	Ba	4T.11	CNTT 47C	50-50	
54	251105016001	Phát triển phần mềm chuyên nghiệp	2	50	Khác	7:00	Ca 1	1/6/2026	Ba	4T.21	CNTT K45-3.1	40-60	
55	251105035601	Nhập môn dữ liệu lớn	3	11	Khác	7:00	Ca 1	1/6/2026	Hai	4T.41	Trí tuệ nhân tạo 46	50-50	
56	251105024111	Tin học cơ sở	3	44	Khác	13:00	Ca 3	1/6/2026	Ba	4T.11	Luật K48C	40-60	
57	251105027605	Kỹ thuật lập trình	3	63	Khác	13:00	Ca 3	1/6/2026	Ba	4T.21	CNTT 47E	50-50	Ghép phòng
58	251105037701	Kỹ thuật lập trình	3	17	Khác	13:00	Ca 3	1/6/2026	Ba	4T.21	Toán ứng dụng 46	50-50	Ghép phòng
59	251105016002	Phát triển phần mềm chuyên nghiệp	2	49	Khác	13:00	Ca 3	1/6/2026	Ba	4T.31	CNTT K45-3.2	40-60	
60	251105027701	Tiếng Anh cho CNTT	2	39	Khác	7:00	Ca 1	1/7/2026	Tư	4T.11	KTPM 46	40-60	
61	251105030001	Hệ thống kinh doanh thông minh	3	49	Khác	7:00	Ca 1	1/7/2026	Tư	4T.21	CNTT K45-1	40-60	
62	2511050254	Kiến trúc máy tính	2	27	Tự luận	9:15	Ca 2	1/7/2026	Tư	A1.204	Sư phạm Tin học 46	40-60	
63	2511050254	Kiến trúc máy tính	2	27	Tự luận	9:15	Ca 2	1/7/2026	Tư	A1.205	Sư phạm Tin học 46	40-60	
64	251105026601	Lập trình nhúng	3	34	Khác	13:00	Ca 3	1/7/2026	Tư	4T.11	KTPM K45	40-60	
65	251105030901	Công nghệ ảo hóa	3	23	Khác	13:00	Ca 3	1/7/2026	Tư	4T.21	CNTT K45-2	40-60	
66	251105024002	Tin học cơ sở	3	59	Khác	7:00	Ca 1	1/8/2026	Năm	4T.11	Quản lý đất đai K48A	40-60	
67	251105024120	Tin học cơ sở	3	69	Khác	7:00	Ca 1	1/8/2026	Năm	4T.21	Tâm lý học giáo dục K48	40-60	
68	251105032501	Một số vấn đề hiện đại trong CNPM	3	50	Khác	7:00	Ca 1	1/8/2026	Năm	4T.31	CNTT K45-3.1	40-60	
69	251105032502	Một số vấn đề hiện đại trong CNPM	3	51	Khác	9:00	Ca 2	1/8/2026	Năm	4T.31	CNTT K45-3.2	40-60	
70	251105024001	Tin học cơ sở	3	80	Khác	13:00	Ca 3	1/8/2026	Năm	4T.11	Khoa học dữ liệu K48, Nông học K48	40-60	
71	251105024106	Tin học cơ sở	3	65	Khác	13:00	Ca 3	1/8/2026	Năm	4T.21	Ngôn ngữ Trung Quốc K48A, Ngôn ngữ Trung Quốc K48B	40-60	
72	251105004102	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	55	Khác	13:00	Ca 3	1/8/2026	Năm	4T.31	CNTT 46B	40-60	
73	251105004101	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	46	Khác	15:00	Ca 4	1/8/2026	Năm	4T.31	CNTT 46A	40-60	

74	251105004103	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	36	Khác	7:00	Ca 1	1/9/2026	Sáu	4T.21	CNTT 46C	40-60	
75	251105004105	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	43	Khác	9:00	Ca 2	1/9/2026	Sáu	4T.21	CNTT 46E	40-60	
76	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.101	KTPM 48	50-50	
77	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.102	Sư phạm Tin học K48A	50-50	
78	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.103	Sư phạm Tin học K48B	50-50	
79	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.104	Trí tuệ nhân tạo K48	50-50	
80	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.105	Sư phạm Tin học K48B	50-50	
81	2511050074	Toán logic	2	39	Tự luận	9:15	Ca 2	1/9/2026	Sáu	A3.106	Trí tuệ nhân tạo K48	50-50	
82	251105004104	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	50	Khác	13:00	Ca 3	1/9/2026	Sáu	4T.31	CNTT 46D	40-60	
83	251105032801	Kiến trúc hướng dịch vụ	2	49	Khác	7:00	Ca 1	1/10/2026	Bảy	4T.21	CNTT K45-3.1	40-60	Ghép phòng
84	251105021501	Kiến trúc hướng dịch vụ	3	35	Khác	7:00	Ca 1	1/10/2026	Bảy	4T.21	KTPM K45	40-60	Ghép phòng
85	251105037801	Hệ thống và mạng máy tính	3	17	Khác	7:00	Ca 1	1/10/2026	Bảy	4T.31	Toán ứng dụng 46	40-60	
86	251105012601	Tiếng Anh chuyên ngành	2	55	Khác	7:00	Ca 1	1/10/2026	Bảy	4T.41	Sư phạm Tin học 46	40-60	
87	251105024203	Tin học cơ sở	3	55	Khác	13:00	Ca 3	1/10/2026	Bảy	4T.21	Sư phạm Hóa học K48, Sư phạm Sinh học K48	40-60	
88	251105032802	Kiến trúc hướng dịch vụ	2	50	Khác	13:00	Ca 3	1/10/2026	Bảy	4T.31	CNTT K45-3.2	40-60	
89	251105024003	Tin học cơ sở	3	56	Khác	7:00	Ca 1	1/11/2026	CN	4T.21	Quản lý đất đai K48B	40-60	
90	251105024211	Tin học cơ sở	3	51	Khác	13:00	Ca 3	1/11/2026	CN	4T.21	Sư phạm Khoa học tự nhiên K48A	40-60	
91	251105011201	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	52	VĐ	7:00	Ca 1	1/12/2026	Hai	4T.11	CNTT 46A	40-60	Ghép phòng
92	251105011206	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	16	VĐ	7:00	Ca 1	1/12/2026	Hai	4T.11	Sư phạm Tin học K45	40-60	Ghép phòng
93	251105029701	Thực hành xây dựng Hệ thống thông tin	3	47	Khác	7:00	Ca 1	1/12/2026	Hai	4T.21	CNTT K45-1	50-50	
94	251105011205	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	50	VĐ	7:00	Ca 1	1/12/2026	Hai	4T.31	CNTT 46E	40-60	Ghép phòng
95	251105011207	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	16	VĐ	7:00	Ca 1	1/12/2026	Hai	4T.31	Trí tuệ nhân tạo 47	40-60	Ghép phòng
96	251105004901	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3	52	Khác	12:30	Ca 3	1/12/2026	Hai	4T.11	Sư phạm Tin học 46	30-70	
97	251105017901	Thiết bị mạng	3	24	Khác	13:00	Ca 3	1/12/2026	Hai	4T.21	CNTT K45-2	40-60	
98	251105011202	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	55	VĐ	13:30	Ca 3	1/12/2026	Hai	4T.31	CNTT 46B	40-60	
99	251105024109	Tin học cơ sở	3	59	Khác	7:00	Ca 1	1/13/2026	Ba	4T.11	Luật K48A	40-60	

100	251105004302	Nhập môn mạng máy tính	3	65	Khác	7:00	Ca 1	1/13/2026	Ba	4T.21	CNTT 47B	40-60	
101	251105011203	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	35	VĐ	7:00	Ca 1	1/13/2026	Ba	4T.31	CNTT 46C	40-60	
102	251105004305	Nhập môn mạng máy tính	3	64	Khác	13:00	Ca 3	1/13/2026	Ba	4T.21	CNTT 47E	40-60	
103	251105011204	Nhập môn Trí tuệ nhân tạo	3	49	VĐ	13:30	Ca 3	1/13/2026	Ba	4T.31	CNTT 46D	40-60	
104	251105000301	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	47	Khác	7:00	Ca 1	1/14/2026	Tư	4T.11	KTPM 47	50-50	
105	251105024103	Tin học cơ sở	3	37	Khác	7:00	Ca 1	1/14/2026	Tư	4T.21	Công nghệ thực phẩm 47C	30-70	
106	251105029901	Blockchain và ứng dụng	3	48	Khác	7:00	Ca 1	1/14/2026	Tư	A7.310	CNTT K45-1	40-60	Ghép phòng
107	251105036501	Blockchain và ứng dụng	3	6	Khác	7:00	Ca 1	1/14/2026	Tư	A7.310	Trí tuệ nhân tạo K45	40-60	Ghép phòng
108	251105012101	Cấu trúc dữ liệu và Giải thuật	3	59	Khác	13:00	Ca 3	1/14/2026	Tư	4T.11	Sư phạm Tin học 47A	40-60	
109	251105031001	Phân tích thiết kế mạng	4	24	Khác	13:00	Ca 3	1/14/2026	Tư	4T.31	CNTT K45-2	40-60	
110	251105024208	Tin học cơ sở	3	65	Khác	13:00	Ca 3	1/14/2026	Tư	4T.21	Giáo dục Tiểu học K48C	40-60	
111	251105033901	Phần mềm mã nguồn mở	2	54	Khác	13:00	Ca 3	1/14/2026	Tư	4T.41	Sư phạm Tin học 46	40-60	
112	251105012102	Cấu trúc dữ liệu và Giải thuật	3	46	Khác	7:00	Ca 1	1/15/2026	Năm	4T.11	Sư phạm Tin học 47B	40-60	
113	251105024108	Tin học cơ sở	3	70	Khác	7:00	Ca 1	1/15/2026	Năm	4T.21	Đồng phương học K48C	40-60	
114	251105030502	Thiết kế phần mềm	4	49	Khác	7:00	Ca 1	1/15/2026	Năm	4T.31	CNTT K45-3.1	40-60	
115	251105037501	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	44	Khác	13:00	Ca 3	1/15/2026	Năm	4T.11	Toán ứng dụng 47	40-60	
116	251105030501	Thiết kế phần mềm	4	49	Khác	13:00	Ca 3	1/15/2026	Năm	4T.31	CNTT K45-3.2	40-60	
117	251105024223	Tin học cơ sở	3	59	Khác	13:00	Ca 3	1/15/2026	Năm	4T.21	Sư phạm Ngữ văn K48B	40-60	
118	251105024218	Tin học cơ sở	3	51	Khác	7:00	Ca 1	1/16/2026	Sáu	4T.11	Sư phạm Tiếng Anh K48C	40-60	
119	251105030601	Kiểm thử tự động	4	48	Khác	7:00	Ca 1	1/16/2026	Sáu	4T.21	CNTT K45-3.1	40-60	
120	251105012201	Phân tích và thiết kế thuật toán	3	53	Khác	7:00	Ca 1	1/16/2026	Sáu	4T.31	Sư phạm Tin học 47A	30-70	
121	251105034901	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	16	Khác	7:00	Ca 1	1/16/2026	Sáu	4T.41	Trí tuệ nhân tạo 47	50-50	
122	251105024217	Tin học cơ sở	3	51	Khác	13:00	Ca 3	1/16/2026	Sáu	4T.11	Giáo dục Tiểu học K48D	40-60	
123	251105030602	Kiểm thử tự động	4	49	Khác	13:00	Ca 3	1/16/2026	Sáu	4T.21	CNTT K45-3.2	40-60	
124	251105012202	Phân tích và thiết kế thuật toán	3	45	Khác	13:00	Ca 3	1/16/2026	Sáu	4T.31	Sư phạm Tin học 47B	30-70	
125	251105024118	Tin học cơ sở	3	42	Khác	15:00	Ca 4	1/16/2026	Sáu	4T.11	Quản lý giáo dục K48	40-60	

126	251105024115	Tin học cơ sở	3	48	Khác	7:00	Ca 1	1/17/2026	Bảy	4T.11	Ngôn ngữ Anh K48E	40-60	
127	251105016502	Phát triển phần mềm hướng đối tượng	3	50	Khác	7:00	Ca 1	1/17/2026	Bảy	4T.21	CNTT K45-3.1	40-60	
128	251105024216	Tin học cơ sở	3	51	Khác	13:00	Ca 3	1/17/2026	Bảy	4T.11	Sư phạm Toán học K48A	40-60	
129	251105016501	Phát triển phần mềm hướng đối tượng	3	49	Khác	13:00	Ca 3	1/17/2026	Bảy	4T.21	CNTT K45-3.2	40-60	
130	251105002401	Lập trình hướng đối tượng	3	65	Khác	7:00	Ca 1	1/18/2026	CN	4T.11	CNTT 47A	40-60	
131	251105002402	Lập trình hướng đối tượng	3	70	Khác	7:00	Ca 1	1/18/2026	CN	4T.21	CNTT 47B	40-60	
132	251105002403	Lập trình hướng đối tượng	3	59	Khác	7:00	Ca 1	1/18/2026	CN	4T.31	CNTT 47C	40-60	
133	251105002404	Lập trình hướng đối tượng	3	60	Khác	13:00	Ca 3	1/18/2026	CN	4T.11	CNTT 47D	40-60	
134	251105002405	Lập trình hướng đối tượng	3	68	Khác	13:00	Ca 3	1/18/2026	CN	4T.21	CNTT 47E	40-60	
135	251105002406	Lập trình hướng đối tượng	3	49	Khác	13:00	Ca 3	1/18/2026	CN	4T.31	KTPM 47	40-60	